

BỘ NGOẠI THƯƠNG-BỘ
THỦY SẢN
Số: 5-TT/LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 6 năm 1987

THÔNG TƯ

LIÊN BỘ THỦY SẢN - NGOẠI THƯƠNG SỐ 5/TT-LB NGÀY 8-6-1987
HƯỚNG DẪN VIỆC THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỂM
VỀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN THEO CHỈ THỊ SỐ 96/CT NGÀY 28-3-1987
VÀ VĂN BẢN SỐ 466/V2 NGÀY 29-4-1987
CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Ngày 28-3-1987 Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã ra Chỉ thị số 96-CT về việc đẩy mạnh sản xuất, xuất khẩu thủy sản phần đầu hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 1987 và kế hoạch 5 năm 1986-1990. Theo đề nghị của Bộ Thủy sản, các Giám đốc Sở Thủy sản và các ngành liên quan (tại cuộc họp ngành thủy sản ngày 28-29-4-1987) Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng ra văn bản số 466-V2 ngày 19-4-1987 sửa đổi và bổ sung điểm 5 của Chỉ thị số 96-CT.

Liên bộ Thủy sản - Ngoại thương hướng dẫn cụ thể một số điểm như sau:

1. Về tỷ lệ kết hối ngoại tệ cho Trung ương.

Văn bản số 466/V2 bổ sung, sửa đổi như sau: "Chỉ thị số 96-CT quy định tỷ lệ kết hối ngoại tệ cho Trung ương bình quân là 40%, các mặt hàng đặc sản là 45%. Nay nói rõ: từ nay đến hết năm 1987, địa phương và ngành Thủy sản có nghĩa vụ đóng góp cho Trung ương 20%, miễn thanh toán lại bằng tiền Việt Nam; từ 20% đến 25% còn lại Trung ương sẽ thanh toán bằng vật tư xăng dầu, thiết bị, máy móc, hàng tiêu dùng thiết yếu. Ủy ban Kế hoạch Nhà nước cân đối, kể cả ứng trước số vật tư, hàng hoá này cho ngành Thủy sản trong kế hoạch. Trường hợp các cơ quan chức năng ở Trung ương không cân đối và không đáp ứng kịp thời, thì ngành Thủy sản được dành số ngoại tệ này để nhập hàng hoá vật tư nói trên bảo đảm sản xuất và đời sống ngư dân".

Liên Bộ hướng dẫn:

a) Các mặt hàng đặc sản gồm tôm, mực, yến sào, điệp vảy, bóng cá, các đơn vị và địa phương có nghĩa vụ đóng góp cho Trung ương 20% số ngoại tệ thu được theo giá xuất khẩu FOB miễn thanh toán lại bằng tiền Việt Nam.

b) Các mặt hàng cá và thủy sản khác, các đơn vị và địa phương có nghĩa vụ đóng góp cho Trung ương 10%. Số ngoại tệ thu được theo giá xuất khẩu FOB miễn thanh toán lại bằng tiền Việt Nam.

Tỷ lệ đóng góp nói trên là trích trên giá trị ngoại tệ của thủy sản xuất khẩu thu được (theo giá xuất khẩu FOB) bao gồm sản phẩm trong chỉ tiêu kế hoạch, vượt kế hoạch hoặc Nhà nước chưa giao kế hoạch.

c) Số lượng vật tư, hàng hoá Nhà nước cân đối và kê cả ứng trước cho ngành Thủy sản để thu thêm từ 20 đến 25% ngoại tệ thu được do xuất khẩu thủy sản phải thực hiện nguyên tắc mua và bán, thanh toán bằng ngoại tệ, theo giá của Bộ, Ngoại thương thông báo trong từng thời điểm của thị trường quốc tế và trên chứng từ thực tế mà các cơ quan vật tư Nhà nước giao cho ngành Thủy sản.

d) Trường hợp Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và các cơ quan chức năng ở trung ương không cân đối đủ và không đáp ứng kịp thời thì chậm nhất là cuối tháng 6 năm 1987 phải làm thủ tục xác nhận ngay để Bộ Ngoại thương duyệt kế hoạch nhập khẩu cho các đơn vị thuộc ngành Thủy sản.

2. Những trường hợp được miễn kết hối.

Chỉ thị số 96-CT quy định: "Các mặt hàng mới sản xuất và sản xuất thử như rong câu... được miễn kết hối". Liên Bộ hướng dẫn cụ thể như sau:

Ngoài mặt hàng mới sản xuất và xuất thử như rong câu được miễn kết hối ngoại tệ cho Trung ương, các mặt hàng mới khác sản xuất để xuất khẩu phải xin phép Bộ Ngoại thương mới được miễn hoặc giảm kết hối ngoại tệ.

3. Những trường hợp được miễn hoặc giảm kết hối.

Đối với các mặt hàng xuất khẩu thủy sản đầu tư bằng vốn vay nước ngoài, văn bản số 466-V2 quy định: "được miễn hoặc giảm kết hối từ 2 đến 3 năm như tinh thần điều 6 của Quyết định số 177-HĐBT ngày 15-6-1986 của Hội đồng Bộ trưởng". Liên bộ hướng dẫn:

a) Điều 6 của Quyết định số 177-HĐBT ngày 15-6-1986 của Hội đồng Bộ trưởng đã quy định "đối với hàng xuất khẩu do địa phương hoặc tổ chức kinh tế thuộc các bộ đầu tư phát triển bằng nguồn vốn ngoại tệ tự có hoặc vay của Ngân hàng Ngoại thương, hoặc vay bên ngoài và chịu trách nhiệm trả nợ thì địa phương hoặc tổ chức kinh tế Trung ương được miễn hoặc giảm